

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
CP
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HS-ST
Ngày : 13 -5- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CP, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thị Yến Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Hùng
2. Ông Đoàn Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa:

Ông Võ Văn Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân CP, tỉnh An Giang.

Bà Bùi Thùy Dương - Thư ký Tòa án nhân dân CP, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân CP tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thị Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân CP xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2021/HSST ngày 14 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

TVH, sinh năm 1981 tại An Giang; Sinh trú quán: Ấp Mỹ Hưng, xã Mỹ Phú, CP, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Trương Văn Sơn và bà Nguyễn Thị Hiền; anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là người thứ nhất; Vợ Nguyễn Thị Thế Ngân, sinh năm 1979 (đã chết); Vợ Mã Tú Trinh, sinh năm 1994; Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án: 01 lần. Ngày 06/07/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 26/01/2019 và chấp hành xong án phí hình sự.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Từ nhỏ sống chung với cha mẹ, đi học đến lớp 6 nghỉ, sống nghề làm thuê. Ngày 09/9/1999 bị Công an CP bắt và lập danh chỉ bản về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng:

2.1. Bị cáo: TVH, sinh năm 1981. Địa chỉ: Ấp Mỹ Hưng, xã Mỹ Phú, CP, tỉnh An Giang.

2.2. Bị hại: Ông LHT, sinh năm 1978. Địa chỉ: Ấp Khánh Bình, xã Khánh Hòa, CP, tỉnh An Giang. (Có đơn xin vắng mặt)

2.4. Những người làm chứng:

2.4.1. Ông NVN, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp Mỹ Hưng, xã Mỹ Phú, CP, tỉnh An Giang. (Vắng mặt)

2.4.2. Bà LTK, sinh năm 1971. Địa chỉ: Ấp Mỹ Thiện, TVH, CP, tỉnh An Giang. (Vắng mặt)

2.4.3. Ông NVĐ, sinh năm 1968. Địa chỉ: Ấp Mỹ Hưng, xã Mỹ Phú, CP, tỉnh An Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 16/9/2020, TVH mang gà trống đến sân đất trống của bà Huỳnh Thị Dữ, thuộc ấp Mỹ Hưng, xã Mỹ Phú, CP để đá gà ăn thua bằng tiền với Trần Văn Thoang và nhiều người lạ. Trong lúc đá gà, LHT cùng hai thanh niên lạ mặt đến xem thì xảy ra cự cãi giữa hai thanh niên này với Thoang. Đá gà xong, Hậu thua 1.100.000 đồng nên tức giận và cho rằng Tâm dẫn hai thanh niên lạ đến kiếm chuyện cự cãi. Sau đó Hậu hỏi mượn xe mô tô của Lê Nhật Thắng (bạn của Hậu) với mục đích đi tìm Tâm và hai thanh niên này để đánh.

Khi Hậu điều khiển xe đến khu vực ấp Mỹ Thiện, TVH, CP, thấy Tâm ngồi võng trong quán giải khát của LTK nên dừng xe, dựng trước quán rồi đi đến kệ bán dừa tươi của bà Khoai lấy 01 cây dao (bà Khoai dùng để chặt dừa, dài khoảng 60cm, cán gỗ, tròn, dài khoảng 20cm; lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài khoảng 40cm, bẻ dao rộng về phía mũi khoảng 10cm) cầm trên tay phải, đi từ phía sau lưng, hướng bên tay phải của Tâm; khi còn cách Tâm khoảng 01m, Hậu chém hướng từ trên xuống, từ phải qua trái; Tâm quay lại nhìn thấy, đưa tay phải đỡ nên trúng vào bàn tay phải và đầu của Tâm. Sau khi gây thương tích cho Tâm, Hậu ném cây dao xuống kênh, rồi bỏ trốn, đến ngày 14/12/2020 ra đầu thú.

Bị hại LHT trình bày: Phù hợp với nội dung vụ án, sau khi gây thương tích cho Tâm, bị cáo TVH đã thỏa thuận bồi thường chi phí điều trị cho Tâm số tiền

15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng). Nay Tâm không yêu cầu xử lý hình sự, cũng như trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Hậu.

Những người làm chứng: LTK, NVN (Hơn mậ), NVĐ, Huỳnh Thị Dữ trình bày phù hợp với nội dung vụ án

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 420/20/TgT ngày 16/11/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang, ghi nhận: Họ và tên: LHT, sinh năm 1978, ngụ khóm 3, phường Châu Phú A, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo chằm phải kích thước 1.5 x 0.1 cm.
- Sẹo từ lòng đốt 1 ngón IV bàn tay phải kích thước 04 x 0.1 cm, đứt gân gấp ngón IV đã phẫu thuật nối gân, cứng khớp bàn ngón.
- Mất ngón V bàn tay phải.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là:

Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần:

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 14% (mười bốn phần trăm).

3. Kết luận khác: Thương tích do vật sắc gây nên.

Tại bản cáo trạng số: 16/CT-VKS.CP ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân CP, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*”, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo TVH thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung vụ án và phù hợp lời khai trong giai đoạn điều tra, bị cáo thừa nhận có dùng dao chém Tâm dẫn đến Tâm bị thương tích, đây là hành vi vi phạm pháp luật. Bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xét xử hành vi của bị cáo theo quy định pháp luật, không xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân CP trình bày lời luận tội: Giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử bị cáo, cụ thể:

- Áp dụng Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt: Bị cáo TVH từ 03 năm đến 04 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Về hình phạt bổ sung: Không.

- Về trách nhiệm dân sự: Giai đoạn điều tra, bị cáo đã bồi thường 15.000.000 đồng cho bị hại, bị hại không yêu bồi thường thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về vật chứng: Tại giai đoạn điều tra đã xử lý toàn bộ theo đúng quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an CP, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân CP, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định.

[2] Về thẩm quyền: Bị cáo thực hiện hành vi gây thương tích cho LHT với tỷ lệ thương tật là 14% theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; hành vi được thực hiện trên địa bàn CP. Do đó, Tòa án nhân dân CP xét xử vụ án là đúng thẩm quyền theo quy tại khoản 1 Điều 268 và khoản 1 Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Đối với người tham gia tố tụng: Bị hại có đơn xin vắng mặt, những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy, bị hại và những người làm chứng đã có lời khai trong quá trình điều tra, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[4] Về nội dung vụ án: Qua tranh tụng tại phiên tòa và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định bị cáo TVH vào ngày 16/9/2020 đã có hành vi dùng dao (loại dao chọt dừa) chém ông LHT từ trên xuống làm mất ngón V bàn tay phải, hậu quả ông LHT bị thương tích với tỷ lệ thương tật là 14%.

Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo nhận thức được việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng trong lúc tức giận vì thua đá gà nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi gây thương tích cho LHT mặc dù giữa bị cáo và bị hại hoàn toàn không mâu thuẫn gì với nhau. Chính hành vi của bị cáo gây gây thương tích cho LHT với tỷ lệ thương tật là 14%, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, gây nguy hiểm cho xã hội, đã cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân CP truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định: Tội “*Cố ý gây thương tích*”

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

b) ... ;

i). Có tính chất côn đồ ;

k). ... ;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm :

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Ngoài lần phạm tội lần này, ngày 06/07/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 26/01/2019, chưa được xóa án tích. Từ đó, Hội đồng xét xử xác định bị cáo có tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo nhưng không ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại; bị hại đề nghị không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, sau khi bị phát hiện hành vi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú. Đây là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi đá gà ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, là tệ nạn xã hội, chính việc tham gia tệ nạn xã hội làm phát sinh tội phạm, chỉ vì thua đá gà bị cáo thể hiện tính côn đồ, đã nảy sinh ý gây thương tích cho người khác và đã thực hiện hành vi dùng dao chém LHT, thể hiện sự hung hãn. Ngoài ra, trước đó bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử 02 năm 06 tháng tù, thời gian này bị cáo được giáo dục để trở thành công dân tốt cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội chứng tỏ sự xem thường pháp luật của bị cáo, thời gian chấp hành án phạt tù trước đây chưa đủ để răn đe, giáo dục bị cáo. Do đó, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử cân nhắc những tình tiết này, quyết định hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Căn cứ vào các quy định pháp luật, các yếu tố nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải xử phạt bị cáo hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian để đảm bảo đảm tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và đảm bảo sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Bị cáo không nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng vụ án: Đã được xử lý đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự và 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí sơ thẩm:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo TVH phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Bị cáo TVH 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam bị cáo chấp hành hình phạt.

2. Về án phí:

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu

thi hành án, sự tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- CA, VKS huyện CP;
- Tòa án tỉnh AG;
- Sở Tư pháp tỉnh AG;
- CCTHA H.Châu Phú;
- Lưu HS – VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Yến Anh